TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 153/2018/QĐST-HNGĐ

B, ngày 21 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 155/2018/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hà Văn K, sinh năm: 1989

Trú tại: Thôn S, xã Đ, huyện B, Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Trương Thị H, sinh năm: 1990

Trú tại: Thôn S, xã Đ, huyện B, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hà Văn K và chị Trương Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về hôn nhân:** Anh Hà Văn K và chị Trương Thị H đều tự nguyện thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

*** Về con chung:** Anh Hà Văn K và chị Trương Thị H có 01 con chung là cháu Hà Anh V, sinh ngày 01/07/2009. Hai bên đương sự tự nguyện thống nhất thỏa thuận khi ly hôn giao cháu Hà Anh V cho anh Hà Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Anh Hà Văn K không yêu cầu chị Trương Thị H cấp dưỡng tiền nuôi con.

Chị Trương Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về tài sản và công nợ:** Anh Hà Văn K và chị Trương Thị H tự nguyện thống nhất thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Anh Hà Văn K và chị Trương Thị H tự nguyện thống nhất thỏa thuận anh Hà Văn K chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp. Trả lại cho anh Hà Văn K 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại biên lai thu số: AA/2015/0004983 ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Văn Sửng